

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thanh tra
năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 262/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 02 năm 2021 (*Nội dung điều chỉnh, bổ sung theo Danh mục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Chánh Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện Kế hoạch này; căn cứ tình hình triển khai thực tế và yêu cầu của công tác quản lý nhà nước đề xuất việc điều chỉnh Kế hoạch này cho phù hợp.

2. Thủ trưởng các Tổng cục: Quản lý đất đai, Môi trường, Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Biển và Hải đảo Việt Nam và Cục Quản lý tài nguyên nước có trách nhiệm phối hợp với Chánh Thanh tra Bộ và các Sở Tài nguyên và Môi trường khảo sát, xây dựng kế hoạch cụ thể trình Bộ trưởng xem xét, quyết định trước khi triển khai các cuộc thanh tra.

Trong quá trình thanh tra đối với các tổ chức trong kế hoạch này nếu phát hiện sai phạm của Ủy ban nhân dân các cấp liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường thì Thủ trưởng các đơn vị nêu trên có trách nhiệm báo cáo kịp thời đến Bộ trưởng để xem xét, tổ chức thanh tra trách nhiệm đối với Ủy ban nhân dân các cấp vào kế hoạch thanh tra của Bộ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị quản lý nhà nước trực thuộc Bộ, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế; Quốc phòng;
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thanh tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, TTr (PB).



Trần Hồng Hà

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH THANH TRA NĂM 2021

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

A. CÁC NỘI DUNG THANH TRA KHÔNG THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021

| STT | Nội dung | Đối tượng | Địa điểm | Lý do | Ghi chú |
|----------|--|---|-----------------|---|---------|
| I | Thanh tra Bộ | | | | |
| 1 | Thanh tra hành chính | | | | |
| 1.1 | Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; việc thực hiện đề tài, dự án, nhiệm vụ chuyên môn và các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí và dự án đầu tư xây dựng cơ bản (nếu có) | Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản | Hà Nội | Trùng lặp với Đoàn thanh tra của Bộ Tài chính | |
| | | Đài Khí tượng Thủy văn Nam Bộ - Tổng Cục Khí tượng Thủy văn | TP. Hồ Chí Minh | Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |
| 1.2 | Thanh tra việc thực hiện các nội dung được phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường | Tổng cục Môi trường | Hà Nội | Trùng lặp với Đoàn thanh tra của Thanh tra Chính phủ; do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |
| | | Tổng cục Quản lý đất đai | Hà Nội | Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |

| STT | Nội dung | Đối tượng | Địa điểm | Lý do | Ghi chú |
|-----------|--|---|---|---|---------|
| 2 | Thanh tra kết hợp nhiều lĩnh vực | | | | |
| 2.1 | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường và tài nguyên nước đối với các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị, khu dân cư | Các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị, khu dân cư | Đắk Nông | Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |
| 2.2 | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường, tài nguyên nước và khí tượng thủy văn đối với các tổ chức quản lý hồ chứa thủy điện, thủy lợi | Đối tượng cụ thể tại Phụ lục 01 đính kèm | Thanh Hóa, Quảng Nam, Hà Tĩnh, Đắk Lắk, Nghệ An | Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |
| 2.3 | Thanh tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu đối với các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng | Đối tượng cụ thể tại Phụ lục 02 đính kèm | Hà Giang | Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |
| II | Tổng cục Quản lý đất đai | | | | |
| 1 | Thanh tra việc quản lý, sử dụng đất của các nông, lâm trường và đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường | UBND huyện Lạc Dương và các đơn vị quản lý, sử dụng đất nông, lâm trường trên địa bàn huyện Lạc Dương (Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nhim; Vườn quốc gia Bidoup-Núi Bà; Ban quản lý rừng phòng hộ Tà Nung) | Lâm Đồng | Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |
| 2 | Thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai trong quản lý, sử dụng đất đối với các dự án không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng | Đối tượng cụ thể tại Phụ lục 03 đính kèm | Bình Thuận | Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |

| STT | Nội dung | Đối tượng | Địa điểm | Lý do | Ghi chú |
|------------|--|--|---|--|---------|
| 3 | Thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai trong việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa (theo nội dung "Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai đến năm 2020") | Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên, Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào và Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu | Hung Yên | Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |
| | | Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND cấp huyện (02 đơn vị) và các tổ chức sử dụng đất lúa trên địa bàn Tỉnh | Ninh Bình | | |
| III | Tổng cục Môi trường | | | | |
| 1 | Thanh tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương | Đối tượng cụ thể tại Phụ lục 04 đính kèm | Hung Yên, Bắc Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Dương, Hồ Chí Minh và Tây Ninh | Đang điều chỉnh giấy phép xử lý chất thải nguy hại Do một số cơ sở tạm dừng hoạt động, đang triển khai xây dựng; thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 (chi tiết theo các Phụ lục 04 và 05 đính kèm) và Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 9 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ. | |
| 2 | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ | Đối tượng cụ thể tại Phụ lục 05 đính kèm | Cao Bằng, Sơn La, Hà Nam, Thái Bình, Yên Bái, Nam Định, Ninh Bình, Hà Giang, Hòa Bình, Bắc Kạn, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Bến Tre, Hậu Giang, Sóc Trăng, TP. Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Bình Dương và Bình Phước | | |
| IV | Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam | | | | |
| 1 | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong hoạt động khai thác than | Tổng Công ty Đông Bắc | Quảng Ninh | Trùng lặp với kế hoạch của Thanh tra Bộ Quốc phòng | |

| STT | Nội dung | Đối tượng | Địa điểm | Lý do | Ghi chú |
|-----------|---|--|------------|--|---------|
| 2 | Thanh tra chuyên đề xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại một số mỏ cao lanh | Đối tượng cụ thể tại Phụ lục 06 đính kèm | Bình Phước | Do một số giấy phép đã hết hạn và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 (chi tiết theo tại Phụ lục 03 đính kèm) | |
| 3 | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản | Đối tượng cụ thể tại Phụ lục 06 đính kèm | Quảng Nam | | |
| V | Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam | | | | |
| | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đối với một số Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ven biển | Đối tượng cụ thể tại Phụ lục 07 đính kèm | Quảng Ngãi | Do trùng lặp với Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ và tình hình của dịch bệnh Covid-19 | |
| | | | Thanh Hóa | Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ | |
| | | | Nghệ An | | |
| VI | Cục Quản lý tài nguyên nước | | | | |
| 1 | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn | Công ty Cổ phần nước sạch Hà Nam | Hà Nam | Đang được Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiểm tra | |
| | | Công ty TNHH cấp nước Bình An | Bình Dương | Công ty đang thực hiện bàn giao công trình theo chủ trương bàn giao tài sản Nhà máy nước Bình An cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH - Một thành viên | |

B. CÁC NỘI DUNG THANH TRA ĐIỀU CHỈNH TRONG NĂM 2021

| STT | Nội dung đã được phê duyệt | Nội dung điều chỉnh | Ghi chú |
|------------|--|--|---------|
| I | Tổng cục Môi trường | | |
| | Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra | Điều chỉnh nội dung “ <i>Kiểm tra</i> việc thực hiện kết luận thanh tra” thành “ <i>Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra</i> việc thực hiện các kết luận thanh tra” | |
| II | Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam | | |
| | Kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra đối với một số tổ chức, cá nhân đã được thanh tra, kiểm tra các năm 2018, 2019 và 2020 | - Điều chỉnh thời gian thực hiện từ Quý II-III sang Quý IV - Điều chỉnh nội dung “ <i>Kiểm tra</i> việc thực hiện kết luận thanh tra” thành “ <i>Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra</i> việc thực hiện các kết luận thanh tra” | |
| III | Cục Quản lý tài nguyên nước | | |
| 1 | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn tại: Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Khánh Hòa, Bình Định, Phú Yên, Lâm Đồng, Bình Dương, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Tp. Hồ Chí Minh, Long An, Tiền Giang | Điều chỉnh thời gian thực hiện từ Quý II sang Quý IV | |
| 2 | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn tại Đắk Lắk, Nghệ An | Điều chỉnh thời gian thực hiện từ Quý II-III sang Quý IV | |

C. CÁC NỘI DUNG THANH TRA BỔ SUNG TRONG NĂM 2021

| STT | Nội dung | Đối tượng | Địa điểm | Thời gian | Lý do | Ghi chú |
|------------|---|--|-----------------|------------------|--|----------------|
| | Tổng cục Môi trường | | | | | |
| | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ | Công ty TNHH Công nghệ sinh học Sài Gòn Xanh | TP. Hồ Chí Minh | Quý IV | Theo phản ánh của báo chí, người dân về việc Công ty trong quá trình hoạt động đã gây ô nhiễm nguồn nước sông rạch Ngã Cạy | |

Phụ lục 01: Danh sách đối tượng không thực hiện thanh tra năm 2021 thuộc nhiệm vụ: Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, môi trường và khí tượng thủy văn

(Đính kèm Danh mục các cuộc thanh tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

| STT | Tỉnh | Công trình | Công ty Quản lý | Căn cứ |
|-----|-----------|-------------------|---|---|
| 1 | Nghệ an | Đập Đô Lương | Công ty TNHH MTV TL Bắc Nghệ An | Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ Mục 5, Văn bản số 10097/VPCP-QHĐP ngày 02/12/2020 của Văn phòng Chính phủ; trong đó, tập trung vào khu vực miền Trung - Tây Nguyên (Thanh tra Bộ đã phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước rà soát, lựa chọn đối tượng) |
| 2 | Nghệ an | Cống Nam Đàn | Công ty TNHH MTV TL Nam Nghệ An | |
| 3 | Nghệ An | Hồ Vực Mầu | Công ty TNHH MTV TL Bắc Nghệ An | |
| 4 | Thanh Hóa | Hồ Cửa Đạt | Ban quản lý Đầu tư và xây dựng thủy lợi 3 | |
| 5 | Quảng Nam | Hồ Phú Ninh | Công ty TNHH MTV KTTL Quảng Nam | |
| 6 | Hà Tĩnh | Hồ Kẻ Gỗ | CT TNHH MTV TL Nam Hà Tĩnh | |
| 7 | Hà Tĩnh | Hồ Sông Rác | CT TNHH MTV TL Nam Hà Tĩnh | |
| 8 | Đắk Lắk | Hồ Ea Soup thượng | Công ty TNHH MTV CTTL Đắk Lắk | |
| 9 | Đắk Lắk | Hồ Krông Buk hạ | Công ty TNHH MTV CTTL Đắk Lắk | |

Phụ lục 02: Danh sách đối tượng không thực hiện thanh tra năm 2021 thuộc nhiệm vụ: Thanh tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu đối với các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng

(Đính kèm Danh mục các cuộc thanh tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

| STT | Tỉnh/Trạm KTTV chuyên dùng các hồ chứa thủy lợi, thủy điện | Tên đơn vị quản lý vận hành | Địa chỉ | Căn cứ |
|-----|--|--|-------------------------------|---|
| | Hà Giang | | | |
| 1 | Nậm Ngần | Tổng công ty Sông Đà | Vị Xuyên, Hà Giang | Chuyển sang từ Kế hoạch năm 2020 (Thanh tra Bộ đã phối hợp với Tổng cục Khí tượng thủy văn và Cục Biến đổi khí hậu rà soát, lựa chọn đối tượng) |
| 2 | Sông Con (Sông Chùng) | Công ty TNHH Sơn Lâm | Quang Bình, Hà Giang | |
| 3 | Sông Bạc | Công ty CP TĐ Sông Bạc | Quang Bình, Hà Giang | |
| 4 | Bát Đại Sơn (Sông Miện) | Công ty CPTĐ Bát Đại Sơn | Quảng Bạ, Hà Giang | |
| 5 | Thái An | Công ty CP TĐ Thái An | Quảng Bạ, Hà Giang | |
| 6 | Nho Quế 1,2,3 | Tập đoàn Bitexco | Mèo Vạc, Hà Giang | |
| 7 | Bảo Lâm 1,2,3 | Tổng Công ty xây lắp điện 1 | Mèo Vạc, Hà Giang, Hà Giang | |
| 8 | Sông Chảy 3,5,6 | Cty TNHH Tiến Đạt, Cty CP TĐ Sông Chảy 5,6 | Hoàng Su Phì, Hà Giang | |
| 9 | Sông Miện 4,5,5a,6 | Cty CPTĐ Sông Miện 4,5,6 | Vi Xuyên, Hà Giang | |
| 10 | Sông Lô 2,4,6 | Cty TNHH Thanh Bình, Cty CPTĐ Sông Lô 4, Tập đoàn Xuân Thiện | Vị Xuyên, Bắc Quang, Hà Giang | |
| 11 | Bắc Mê | Tổng Công ty CP TM Xây dựng | Bắc Mê, Hà Giang | |
| 12 | Sông Nhiệm 3 | Công ty CP Sông Nhiệm 3 | Mèo Vạc, Hà Giang | |
| 13 | Phương Độ | Cty CP ĐTXD &KS Hà Giang | TP Hà Giang, Hà Giang | |

Phụ lục 03: Danh sách đối tượng không thực hiện thanh tra năm 2021 thuộc nhiệm vụ: Thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai đối với các dự án đầu tư không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng, có sai phạm trong quản lý, sử dụng đất

(Đính kèm Danh mục các cuộc thanh tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

| STT | Tỉnh (thành phố)/tổ chức | Địa điểm thực hiện dự án | Tên dự án | Căn cứ |
|-----|---|--------------------------|--|--|
| | Tỉnh Bình Thuận | | | |
| 1 | Công ty Liên doanh Du lịch Kê Gà | Tỉnh Bình Thuận | Dự án Khu du lịch sinh thái Kê Gà tại xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam | Chuyển sang từ Kế hoạch năm 2020; Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ (đã tổ chức khảo sát, thống nhất với địa phương năm 2019 và rà soát lại trong năm 2020) |
| 2 | Công ty TNHH Delverton Việt Nam | Tỉnh Bình Thuận | Dự án Khu du lịch sinh thái Delverton tại xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình | |
| 3 | Công ty Cổ phần Thái Vân | Tỉnh Bình Thuận | Dự án Khu du lịch Bàu Trắng - Hòn Hồng tại xã Hòa Thắng huyện Bắc Bình | |
| 4 | Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Thế Giới Xanh | Tỉnh Bình Thuận | Dự án Khu sân Golf và Biệt thự Hàm Thuận Nam tại xã Tân Thành và xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam | |

Phụ lục 04: Danh sách đối tượng không thực hiện thanh tra năm 2021 thuộc nhiệm vụ: Thanh tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

(Đính kèm Danh mục các cuộc thanh tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|-----------|--|--|--|
| I | Tỉnh Bình Dương | | |
| 1 | Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tiên Thi | Đường D5, KCN Đất Cuốc, xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Như kiệt | Lô B5 đường D3, KCN Đất Cuốc, Xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương | |
| 3 | Công ty TNHH Thye Mینگ Việt Nam | Lô C-8A-CN, C-3A-CN, KCN Mỹ Phước 2, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương | |
| II | Thành phố Hồ Chí Minh | | |
| 1 | Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Thành phố Hồ Chí Minh | VP- 42-44 Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh Cơ sở xử lý 01: Trạm xử lý CTNH Tp. Hồ Chí Minh tại Công trường Đông Thạnh; Xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh Cơ sở xử lý 02: Trạm xử lý CTNH Tp. Hồ Chí Minh tại khu xử lý CTCN - CTNH tại Bình Hưng Hòa; đường Tân Kỳ Tân Quý, Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh. Trạm trung chuyển: Trạm trung chuyển chất thải tại Gò Cát; Bãi rác Gò Cát, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Khoa học Công nghệ Môi trường Quốc Việt | VP- Số 41 đường 34, Trần Não, khu Tân Hồng Uy, phường Bình An, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh CS- Nhà máy tái chế chất thải nguy hại Địa chỉ: Đường số 14, khu tiểu thủ công nghiệp Lê Minh Xuân, ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh | |
| 3 | Công ty TNHH Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại Môi Trường Xanh | VP: Lô H10E, đường số 10, KCN Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh | |
| 4 | Công ty TNHH TM SX Dương Dung | VP: Số 264/43 Thoại Ngọc Hầu, Phú Thành, Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đổi thành 531 QL 1A, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh CS: Số 531 Quốc lộ 1A, Khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh Trạm trung chuyển: Số 466/7 Quốc lộ 1A, 5khu phố 5, Bình Hưng Hòa B, Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|------------|--|--|---|
| 5 | Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất và Thương Mại Tùng Nguyên | Lô B1, đường số 9, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 6 | Công ty TNHH Sản xuất cơ khí và Dịch vụ Đại Phúc | VP&CS: A7/40 ấp 1, xã Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| III | Tỉnh Tây Ninh | | |
| 1 | Công ty TNHH Hóa chất và Môi trường Vũ Hoàng | VP&CS: Lô 109, Khu chế xuất và Công nghiệp Linh Trung III, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Môi trường Thái Tuấn | ĐC: Phòng 302, Tòa nhà số 50-52, 70-72, Lê Thúc Hoạch, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh VP&CS: Tổ 8, ấp Xóm Mới, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh | |
| IV | Tỉnh Quảng Ngãi | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Cơ điện Môi trường LILAMA | VP: Khu dịch vụ công cộng - Khu kinh tế Dung Quất, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi CS: Khu liên hiệp xử lý chất thải EME Dung Quất: Thôn Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| V | Tỉnh Thừa Thiên Huế | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Huế | Địa chỉ: số 46 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| VI | Tỉnh Hưng Yên | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghiệp & môi trường Việt Nam | VP: Phố Dầu- xã Tân Quang- huyện Văn Lâm- tỉnh Hưng Yên CS: Nhà máy xử lý nước thải và chất thải công nghiệp Địa chỉ: Cụm công nghiệp Tân Quang, Huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Anh Tường | VP&CS: Thôn Phan Bôi, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên CS: Nhà máy sản xuất đồ nhôm, inox gia dụng và gạch không nung | |
| 3 | Công ty TNHH Làng nghề Đông Mai | Địa chỉ văn phòng: Thôn Đông Mai, xã Chi Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên Cơ sở xử lý (duy nhất): Nhà máy xử lý, tái chế kim loại màu Địa chỉ: Cụm công nghiệp làng nghề xã Chi Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|-------------|---|--|---|
| 4 | Công ty Cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp 11 - URENCO 11 | VP: Xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên CS: Công ty CP môi trường đô thị và công nghiệp 11-URENCO 11 Địa chỉ: Xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên Trạm trung chuyển số 1 (thuê của Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Dujun): Địa chỉ kho lưu giữ: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| VII | Tỉnh Bắc Ninh | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Môi trường Thuận Thành | VP- Thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh CS- Nhà máy phân loại, tái chế và xử lý chất thải dân dụng, công nghiệp 100 tấn/ngày. Địa chỉ: Thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh Trạm trung chuyển: (thuê của Công ty Thương mại Dịch vụ và Môi trường Ngôi Sao Xanh): Địa chỉ văn phòng và cơ sở: Thửa đất số 52, khu Thượng, xã Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sao Sáng Bắc Ninh | VP&CS: Số 11, đường Tô Hiến Thành, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh CS: Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh | |
| 3 | Công ty TNHH Công nghệ Hóa chất và Môi trường Vũ Hoàng | VP: Lô 12, BT5-X2, KĐT Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội CS: Lô H1-2, KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh | |
| 4 | Công ty TNHH Môi trường Việt Tiến | VP: N13, khu đô thị Phú Điền, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh CS: Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh | |
| VIII | Tỉnh Thanh Hóa | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Môi trường Việt Thảo | Văn phòng: Tổ 17, khu 8, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa Địa điểm hoạt động: Địa chỉ: lô B4, Khu công nghiệp Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| IX | Tỉnh Nghệ An | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Xử lý Môi trường Nghệ An | Xóm 9, xứ Đông Kẹ, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| X | Tỉnh Bắc Giang | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Xử lý, tái chế chất thải công nghiệp Hòa Bình | Trụ sở chính: Số 64, Phạm Huy Thông, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Địa điểm hoạt động: Xã Nham Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. | Đề xuất giảm do tình hình dịch bệnh Covid-19 |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|-------------|---|--|--|
| XI | Thành phố Hà Nội | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Vật tư thiết bị môi trường 13 - URENCO 13 | VP: Số 246 đường Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội CS: Cơ sở xử lý chất thải y tế Tây Mỗ - phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty Cổ phần Môi trường đô thị và Công nghiệp Bắc Sơn (trước là Công ty Cổ phần Môi trường đô thị và Công nghiệp 10 - Urenco 10) | VP- Số 246 đường Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội Cơ sở xử lý số 1: Khu xử lý chất thải công nghiệp Nam Sơn Địa chỉ: Xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 3 | Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội. | Văn phòng giao dịch: Số 282 phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Tên cơ sở xử lý: Nhà máy xử lý chất thải công nghiệp phát điện Địa chỉ: Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 4 | Công ty Cổ phần thương mại, sản xuất và xuất nhập khẩu JTEK | VP&CS: Thôn Đồng Dầu, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội | Đã ngừng hoạt động |
| 5 | Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty Cổ phần | VP, CS: Số 189 đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| XII | Tỉnh Hải Dương | | |
| 1 | Công ty TNHH Sản xuất dịch vụ thương mại Môi Trường Xanh | VP&CS1: Lô 15, khu công nghiệp Nam Sách, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. CS2: thôn Cỗ Châm, xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty Cổ phần Môi trường Xanh Minh Phúc | VP: Khu 6, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương CS- Nhà máy xử lý chất thải nguy hại: Khu 6, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 3 | Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Tài nguyên Môi trường | VP: Khu tập thể Z176 B, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, Hà Nội CS: CN Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Tài nguyên Môi trường tại Hải Dương Địa chỉ: Lô CN 33-34, CCN Phú Thứ, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| XIII | Thành phố Hải Phòng | | |
| 1 | Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Toàn Thắng | VP: Thôn My Sơn, xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng CS: phía Tây Bắc núi Thần Vi, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|-------------|---|---|--|
| 2 | Công ty TNHH Một thành viên Môi trường đô thị Hải Phòng | VP: Số 01 Lý Tự Trọng, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng CS: Nhà máy xử lý chất thải rắn thuộc Khu liên hợp xử lý chất thải Trảng Cát Địa chỉ: Phường Trảng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| XIV | Tỉnh Hòa Bình | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Môi trường Công nghệ cao Hòa Bình | Thôn Đồng Phú, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| XV | Tỉnh Thái Nguyên | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Môi trường Việt Xuân Mới | VP: xóm 2, xã Minh Đức, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên CS: Nhà máy xử lý rác thải - Công ty Cổ phần Môi trường Việt Xuân Mới Địa chỉ: Xóm 2 - xã Minh Đức - thị xã Phổ Yên - tỉnh Thái Nguyên | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Dịch vụ Môi trường Anh Đăng | VP&CS: Xóm Quyết Tiến 2, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 3 | Công ty TNHH Kim loại màu Việt Bắc | VP&CS: Cụm công nghiệp nhỏ Điềm Thụy, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| XVI | Tỉnh Quảng Ninh | | |
| 1 | Công ty TNHH Một thành viên Môi trường - TKV | VP: Km4 đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh CS: Nhà máy xử lý và tái chế chất thải công nghiệp Nguy hại - Khu vực N99 Khe Tam, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| XVII | Tỉnh Vĩnh Phúc | | |
| 1 | Công ty TNHH Môi trường Công nghiệp Xanh | VP&CS- Trung tâm tái chế phế thải và xử lý chất thải Khu Xuân Mai 1 phường Phúc Thắng, thị xã Phúc Yên, Vĩnh Phúc Trạm trung chuyển: Địa chỉ: Xuân Mai, Phúc Thắng, Phúc Yên, Vĩnh Phúc | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Song Tinh | VP&CS - Phố Xuân Mai I, Phường Phúc Thắng, thị xã Phúc Yên | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |
| 3 | Công ty TNHH Thương mại Khánh Dư | VP&CS: Thôn Đồng Lạc, xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 |

**Phụ lục 05: Danh sách đối tượng không thực hiện thanh tra năm 2021 thuộc nhiệm vụ:
Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh
doanh, dịch vụ**

(Đính kèm Danh mục các cuộc thanh tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|------------|---|--|---|
| I | Tỉnh Bắc Kạn | | |
| 1 | Công ty TNHH MTV Kim loại màu Bắc Kạn - TMC | Tổ 3 phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên/xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn | Đề xuất giảm do không hoạt động thường xuyên, không có phản ánh về tình trạng gây ô nhiễm môi trường |
| 2 | Trung tâm Phát triển hạ tầng và Dịch vụ khu công nghiệp Tên cũ là Công ty phát triển hạ tầng Khu công nghiệp (KCN) Bắc Kạn | Thôn Cốc Po, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn | |
| 3 | Công ty Cổ phần Vương Anh | Mỏ Bản Phẳng 1, xã Trung Hòa, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. | Đề xuất giảm do đang giải phóng mặt bằng/đang xây dựng |
| 4 | Công ty TNHH Ngọc Linh | Số 381 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội/xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn | |
| 5 | Công ty TNHH Khai khoáng Bắc Kạn | Tổ 10, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn | |
| II | Tỉnh Cao Bằng | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng | Số 52, phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (địa chỉ văn phòng: Tổ 11, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) | Đề xuất giảm do không hoạt động thường xuyên, không có phản ánh về tình trạng gây ô nhiễm môi trường |
| 2 | Công ty Cổ phần Khoáng sản Tấn Phát | Khách sạn Tây Giang, tổ 22, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng | Đề nghị giảm do chưa tiến hành đầu tư xây dựng cơ bản mở hoặc đang tạm dừng hoạt động. |
| 3 | Công ty TNHH Đầu tư Khoáng sản Cao Giang | Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng | |
| 4 | Công ty Cổ phần Đầu tư khoáng sản Bảo Lâm | Tổ 22 đường 3/10, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng | |
| III | Tỉnh Hà Giang | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Cơ khí và khoáng sản Hà Giang | Số 390 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang/Địa điểm hoạt động: Xã Mậu Duệ, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang | Đề xuất giảm do không hoạt động thường xuyên, không có phản ánh về tình trạng gây ô nhiễm môi trường |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|-----------|--|--|---|
| 2 | Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản An Thông | Số 415, đường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang/mỏ sắt Sàng Thân tại xã Minh Sơn, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang; mỏ sắt Tùng Bá tại xã Tùng Bá, huyện Vị Xuyên và xã Thái An, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang | Đề xuất giảm do không hoạt động thường xuyên, không có phản ánh về tình trạng gây ô nhiễm môi trường |
| 3 | Công ty TNHH Đức Sơn | Số 237 đường Nguyễn Thái Học, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang/xã Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang | |
| 4 | Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến khoáng sản Nam Lương | Nhà A2 chung cư Hà Chung, phường Quang Trung, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang/xã Thái An và xã Đông Hà, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang | |
| 5 | Công ty TNHH Giang Sơn | Tổ 22, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang/xã Hồ Quảng Phìn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang | |
| 6 | Công ty Cổ phần Luyện kim màu Hà Giang | Khu công nghiệp Bình Vàng, tỉnh Hà Giang | |
| 7 | Công ty Cổ phần Đầu tư khoáng sản Đông Dương | Số 2, đường Nguyễn Chí Thanh, thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang/khu vực Khâu Lâu, xã Nà Tri, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang | Đề xuất giảm do chưa tiến hành đầu tư xây dựng cơ bản mỏ và đang tạm dừng hoạt động |
| IV | Tỉnh Hà Nam | | |
| 1 | Công ty Cổ phần phát triển Hà Nam | Lô D, Khu công nghiệp Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Đầu tư Capella Hà Nam | Thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam | |
| 3 | Công ty Cổ phần Xi măng Thành Thắng Group | Xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam | |
| 4 | Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn | Xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam | |
| 5 | Công ty Cổ phần xi măng Xuân Thành | Xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. | |
| 6 | Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long | Xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam | |
| 7 | Công ty Cổ phần Vikohasan | Khu công nghiệp Đồng Văn IV, xã Đại Cường, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam | |
| 8 | Công ty Cổ phần Nam Vang Hà Nam | Khu công nghiệp Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. | |
| 9 | Công ty Điện lực Hà Nam - Tổng Công ty Điện lực miền Bắc | Số 9 Đường Trần Phú, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|-----------|---|---|---|
| V | Tỉnh Hoà Bình | | |
| 1 | Công ty Cổ phần tập đoàn xây dựng và du lịch Bình Minh - Nhà máy xi măng Trung Sơn | Xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình. | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty Cổ phần Nước khoáng thương hiệu Kim Bôi | Thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình. | |
| 3 | Công ty TNHH PNP Hà Nội | Khu Công nghiệp Mông Hóa, xã Mông Hóa, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình | |
| 4 | Công ty Cổ phần Vệ sinh môi trường đô thị Hà Nội | Cụm công nghiệp Phú Thành II, xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình | |
| 5 | Công ty TNHH MTV Tập đoàn Xi măng Vissai Hoà Bình | Xã Bình Cánh và xã Vũ Lâm, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình | |
| VI | Tỉnh Nam Định | | |
| 1 | Trung tâm Phát triển hạ tầng và Tư vấn đầu tư Khu công nghiệp tỉnh Nam Định (Chủ đầu tư KCN Hòa Xá) | Khu công nghiệp Hòa Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Bảo Minh | Xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định | |
| 3 | Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng Rạng Đông | Thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định | |
| 4 | Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng Đại Phong | Khu A, thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định | |
| 5 | Công ty Cổ phần Trịnh Nghiên | Khu phố 1, thị trấn Quỳ Nhất, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 6 | Công ty Cổ phần Giang Nam Cát | Phòng 811, Tòa nhà Toyota, số 315 Trường Chinh, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội/Lô C1, đường D4, KCN Hòa Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định | |
| 7 | Công ty Cổ phần Bia Nada | Số 03 đường Thái Bình, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định | |
| 8 | Công ty Cổ phần Thịnh Vượng TVT | Số 42 Nguyễn Công Trứ, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định | |
| 9 | Công ty TNHH Điện lực Nam Định Thứ Nhất | Tầng 5, tòa nhà BIDC, 194 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội/xã Hải Châu và Hải Ninh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|------------|--|--|---|
| VII | Tỉnh Ninh Bình | | |
| 1 | Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp (trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình) | Số 201 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Thiên Phú | Ngã 3, Gián Khẩu, xã Gia Trấn, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình | |
| 3 | Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Xây dựng Hoàng Dân (Chủ đầu tư Cụm công nghiệp Gia Phú) | Số 12 đường Văn Tiến Dũng, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình/Xã Gia Phú, xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. | |
| 4 | Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển khu công nghiệp quốc tế (Chủ đầu tư CCN Cầu Yên) | Phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình | |
| 5 | Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp tỉnh Ninh Bình. | Phố 10, đường Đinh Tất Miễn, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình | |
| 6 | Công ty Cổ phần Vissai Ninh Bình | Lô C7, Khu công nghiệp Gián Khẩu, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình | |
| 7 | Công ty TNHH Một thành viên Xi măng Vicem Tam Điệp | Số 27 đường Chi Lăng, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình/Khu công nghiệp Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình | |
| 8 | Công ty Cổ phần Xi măng Hệ Dưỡng | Xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình | |
| 9 | Công ty Cổ phần Bình Điện Ninh Bình | Khu công nghiệp Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình | |
| 10 | Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Thành Nam | Số 135 đường Nguyễn Huệ, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình/Lô C7, Khu công nghiệp Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình/Khu công nghiệp Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình | |
| 11 | Công ty TNHH Một thành viên Đạm Ninh Bình | Lô Đ7, Khu công nghiệp Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình | |
| 12 | Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình | Xã Ninh An, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình | |
| 13 | Công ty TNHH MTV Sản xuất và Thương mại Phúc Hưng | Lô C2, Khu công nghiệp Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình | |
| 14 | Công ty Cổ phần Austdoor Ninh Bình | Phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình/Lô C7 Khu công nghiệp Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú | |
|-------------|---|---|---|---|
| 15 | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình | Phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 | |
| 16 | Công ty TNHH Duyên Hà | Số 4/41 phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội/phường Tân Bình và xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp và xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình | | |
| 17 | Công ty TNHH Long Sơn | Số 29/3, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình/Địa chỉ hoạt động tại Khu công nghiệp Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình | | |
| 18 | Công ty TNHH Chang Xin (Việt Nam) | Lô C12, Khu công nghiệp Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình | | |
| 19 | Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Yên Khánh (Chủ đầu tư CCN Khánh Thành) | Số 718 phố Đoàn Kết, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình/Xã Khánh Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình | | |
| 20 | Công ty Cổ phần xi măng Phú Sơn | Xã Phú Sơn, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình | | |
| 21 | Công ty Cổ phần đầu tư Thành Thắng group | Thôn Trì Động, xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình | | |
| 22 | Tổng Công ty Hoá chất Việt Nam | Số 1A, phố Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội | | |
| VIII | Tỉnh Sơn La | | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Xi măng Mai Sơn | Tiểu khu Thành Công, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La | | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La | Km 34 Quốc lộ 6 Sơn La - Hà Nội, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La | | |
| 3 | Công ty TNHH Mỏ NiKel Bản Phúc | Xã Mừng Khoa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La | | |
| IX | Tỉnh Thái Bình | | | |
| 1 | Tổng Công ty Viglacera - CTCP | Khu công nghiệp Tiên Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 | |
| 2 | Công ty TNHH Thép đặc biệt Shengli Việt Nam | Khu công nghiệp Cầu Ngìn, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình | | |
| 3 | Công ty Cổ phần Nicotex - Chi nhánh Xí nghiệp Nicotex Tiên Hải | Khu công nghiệp Tiên Hải, Xã Đông Lâm, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình | | |
| 4 | Công ty TNHH Chăn nuôi Thái Thụy | Thôn Lễ Củ, xã Thụy Duyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình | | |
| 5 | Công ty Nhiệt điện Thái Bình | Xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình | | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|----------|--|--|---|
| 6 | Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình - MICCO | Xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| X | Tỉnh Yên Bái | | |
| 1 | Công ty Phát triển số 1 - TNHH MTV | Xã Chân Thịnh và Bình Thuận, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái | |
| 2 | Công ty Cổ phần Khoáng sản Viglacera | Thôn Văn Quý, xã Văn Phú, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái | |
| 3 | Công ty Cổ phần Đá cẩm thạch dốc thẳng | Thôn Ngòi Kèn, xã Liễu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái/Dự án khai thác mỏ tại thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. | |
| 4 | Công ty Cổ phần Khai khoáng Minh Đức | Số 79B, đường Quy Hóa, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai/Dự án khai thác mỏ tại xã Hưng Thịnh và xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. | |
| 5 | Công ty TNHH Xây dựng Sản xuất và Thương mại dịch vụ Hùng Đại Sơn | Thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái/Dự án khai thác mỏ tại xã Yên Thắng, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. | |
| 6 | Công ty TNHH Khai thác và Chế biến đá Tường Phú | Xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. | |
| 7 | Công ty Cổ phần Xi măng Yên Bình | Thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. | |
| 8 | Công ty TNHH Hoàng Đại Thành | Khu công nghiệp Phía Nam, xã Văn Phú, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái/Dự án khai thác mỏ tại xã Mông Sơn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái | |
| 9 | Công ty Cổ phần Gang thép Yên Bái | Khu công nghiệp Phía Nam, xã Văn Phú, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái/ Dự án khai thác mỏ tại xã Hồng Ca, Hưng Khánh và Hưng Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái | |
| 10 | Công ty TNHH Đa dịch vụ HT (mỏ đá vôi trắng Cốc Há III, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái) | Khu 6, Tráng Việt, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội/Dự án khai thác mỏ tại thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|-------------|--|--|---|
| XI | Tỉnh Thừa Thiên Huế | | |
| 1 | Công ty trách nhiệm hữu hạn bia Carlsberg Việt Nam - Mở rộng Nhà máy Bia Phú Bài (giai đoạn 3) từ 160 triệu lít/năm lên 360 triệu lít/năm | Lô B8, Khu công nghiệp Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| XII | Tỉnh Quảng Nam | | |
| 1 | Công ty TNHH Vàng Phước Sơn | Thôn 4, xã Phước Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Hợp chất kỹ thuật Châu Á Thái Bình Dương nay là Công ty TNHH Lavergne Việt Nam) | Khu công nghiệp Quốc tế Lô 5, đường 3, Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam | |
| XIII | Tỉnh Quảng Ngãi | | |
| 1 | Công ty TNHH Vsip Quảng Ngãi | Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi | Văn phòng: số 02 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi Địa điểm thanh tra: Nhà máy bia Khu công nghiệp Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi | |
| 3 | Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi (QSJC) – Chủ đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Quảng Phú và Khu công nghiệp Tịnh Phong | Địa chỉ KCN Quảng Phú: Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi Địa chỉ KCN Tịnh Phong: Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi | |
| XIV | Tỉnh Khánh Hòa | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Khánh Hòa | Cụm công nghiệp Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|--------------|--|---|---|
| XV | Tỉnh Lâm Đồng | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Lâm Đồng | Khu công nghiệp Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| XVI | Tỉnh Đắk Lắk | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Thép Đông Nam Á | Khu công nghiệp Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| XVII | Tỉnh Bến Tre | | |
| 1 | Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam - Chi nhánh Đông lạnh Bến Tre | Lô A21-35, Khu công nghiệp An Hiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Hùng Vương Bến Tre | Lô A6 – A7, Khu công nghiệp An Hiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre | |
| 3 | Công ty Bia Sài Gòn - Bến Tre | Xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre | |
| 4 | Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre | Lô AIII, Khu công nghiệp Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre | |
| 5 | Công ty TNHH MTV Sản xuất Minh Đăng | Ấp Phước Thành, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre | |
| XVIII | Tỉnh Bình Dương | | |
| 1 | Công ty Cổ phần công nghiệp An Điền | Đường D1, Khu công nghiệp Rạch Bắp, An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH MTV Quốc tế Protrade - Khu công nghiệp Quốc tế Protrade | Khu công nghiệp Quốc tế Protrade, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương | |
| 3 | Công ty TNHH Cheng Loong Bình Dương Paper | Khu công nghiệp Quốc tế Protrade, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương | |
| 4 | Công ty TNHH Xưởng giấy Chánh Dương | Đường D15, Khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương | |
| 5 | Công ty TNHH Kraft Vina | Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú | |
|------------|---|---|---|---|
| 6 | Công ty TNHH New Toyo Pulppy VN | Số 8 Số 6, Khu công nghiệp VSIP1, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 | |
| 7 | Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Toàn Năng | Xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương | | |
| 8 | Công ty TNHH Chyang Sheng | Số 150/3 Khu phố 2, Phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương | | |
| 9 | Công ty TNHH Polytex Far Eastern (Việt Nam) | Lô B-3E-CN, đường N11, Khu công nghiệp Bàu Bàng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương | | |
| 10 | Công ty Cổ phần thép VAS Tuệ Minh | Khu công nghiệp Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương | | |
| 11 | Công ty Cổ phần Plastic Đại Phú | Lô A2.4, đường N1, khu B, Khu công nghiệp Đất Cuốc, xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương | | |
| 12 | Công ty TNHH Nam Đông | Thửa đất số 875, tờ bản đồ số 26, ấp Kiến Điền, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương | | |
| 13 | Công ty TNHH Sản xuất phân bón Phương Hoàng | Lô B7-B8, đường D9, Khu công nghiệp Rạch Bắp, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương | | |
| 14 | Công ty TNHH VICO | Khu công nghiệp VSIP II - A, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương | | |
| 15 | Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ cao su Mai Vĩnh | Áp 6, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương | | |
| 16 | Công ty TNHH Nhuận Bằng | Lô 1F3, Đường CN8, Khu công nghiệp Tân Bình, xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương | | |
| 17 | Công ty TNHH Nhựa cây Trung Bộ (Việt Nam) | Lô D2-3, Đường Đại Đăng 1, Khu công nghiệp Đại Đăng, phường Tân Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương | | |
| XIX | Tỉnh Bình Phước | | | |
| 1 | Công ty TNHH C&N Vina (Chủ đầu tư hạ tầng KCN Minh Hưng - Hàn Quốc) | - Địa chỉ Công ty: Số 255 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh - Địa chỉ Khu công nghiệp: xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước | | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty TNHH MTV Đầu tư - Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Chơn Thành | Khu công nghiệp Chơn Thành I, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước | | |
| 3 | Công ty CP Quang Minh Tiến | Khu công nghiệp Đồng Xoài II, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước | | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú | |
|-----------|--|--|---|--|
| 4 | Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex – Bình Phước | Khu công nghiệp Becamex-Bình Phước, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 | |
| 5 | Công ty Cổ phần Cao su Phước Thành | Áp Hòa Vinh, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước | | |
| 6 | Công ty TNHH Leoch Battery (Việt Nam) | Khu công nghiệp Becamex-Bình Phước, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước | | |
| 7 | Công ty TNHH Leoch Super Power (Việt Nam) | Khu công nghiệp Becamex-Bình Phước, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước | | |
| 8 | Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 (Nhà máy xi măng Bình Phước) | - Địa chỉ Công ty: Số 360 Bến Chương Dương, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh - Địa chỉ Nhà máy: Xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước | | |
| 9 | Công ty TNHH Thương mại sản xuất Nha Bích | Áp Tân Lập, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước | | |
| 10 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Thaingroup | Xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước | | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và chưa triển khai dự án |
| 11 | Công ty TNHH Sản xuất Dịch vụ Thương mại An Phú Thịnh | Xã Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước | | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và đang dừng hoạt động |
| 12 | Công ty Cổ phần Quốc tế Lê Đại Nam | Số 10-12-14-16 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ Khu công nghiệp: KKT cửa khẩu Hoa Lư, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước | | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và chưa triển khai dự án |
| 13 | Công ty Cổ phần công nghiệp Minh Hưng - Sikico | Tổ 2 khu phố Xa Cam, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước | | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và đang triển khai xây dựng |
| XX | Tỉnh Tây Ninh | | | |
| 1 | Công ty Cổ phần khu công nghiệp Thành Thành Công - KCN TTC | Khu công nghiệp Thành Thành Công, ấp An Hội, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 | |
| 2 | Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tây Ninh - KCN Trảng Bàng | Đường số 12, Khu công nghiệp Trảng Bàng, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh | | |
| 3 | Công ty TNHH Sepzone - Linh Trung (Việt Nam) - KCN Linh Trung III | KCX - CN Linh Trung III, ấp Suối Sâu, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh | | |
| 4 | Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG - Khu công nghiệp Phước Đông | Khu công nghiệp Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh | | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|------------|---|--|---|
| 5 | Công ty TNHH Phát triển khu công nghiệp TMTC (Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp dệt nhuộm và công nghiệp hỗ trợ TMTC, quy mô 108,11 ha) | Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 6 | Công ty TNHH Ritar Power (Việt Nam) | Lô A21, đường C4, Khu công nghiệp Thành Thành Công, xã An Hòa, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh | |
| 7 | Công ty TNHH NPP Power (Việt Nam) - Nhà máy NPP Power (Việt Nam) | Khu công nghiệp Thành Thành Công, xã An Hòa, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh | |
| 8 | Công ty CP Xi măng Fico Tây Ninh | Xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh | |
| 9 | Công ty TNHH sản phẩm ngũ kim Hailiang (Việt Nam) | Lô 114-115-120, đường C, Khu chế xuất và công nghiệp Linh Trung III, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh | |
| 10 | Công ty TNHH Phát triển khu công nghiệp TMTC | Áp Thuận Đông, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh | Đề nghị giảm do trùng tên với số thứ tự 05 |
| 11 | Công ty TNHH Global Hantex | Lô 32-1 đến 32-16, Khu Công nghiệp Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và đang dừng hoạt động |
| XXI | Tỉnh Hậu Giang | | |
| 1 | Công ty Phát triển Hạ tầng khu công nghiệp Hậu Giang (Chủ đầu tư hạ tầng KCN sông Hậu và Tân Phú Thạnh) | Km 10, quốc lộ Nam Sông Hậu, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19, Sở TN&MT có đề xuất không thanh tra đối với Công ty Phát triển Hạ tầng khu công nghiệp Hậu Giang và Công ty TNHH Number One Hậu Giang |
| 2 | Công ty TNHH MTV Masan Brewery HG | Khu công nghiệp Sông Hậu - giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19, Sở TN&MT có đề xuất không thanh tra đối với Công ty Phát triển Hạ tầng khu công nghiệp Hậu Giang và Công ty TNHH Number One Hậu Giang |
| 3 | Ban Quản lý dự án Điện lực dầu khí Long Phú - Sông Hậu: Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1 | Thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang | |
| 4 | Công ty TNHH Giấy Lee&Man Việt Nam | Cụm công nghiệp tập trung Phú Hữu A - giai đoạn 1, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang | |
| 5 | Công ty TNHH Number One Hậu Giang - Trung tâm sản xuất nước giải khát và bao bì giai đoạn 1 | Khu công nghiệp Sông Hậu giai đoạn 1, huyện Châu thành, tỉnh Hậu Giang | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|--------------|--|---|---|
| XXII | Tỉnh Sóc Trăng | | |
| 1 | Ban Quản lý các Khu công nghiệp Sóc Trăng và đơn vị vận hành trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp An Nghiệp (chủ đầu tư, kinh doanh hạ tầng Khu Công nghiệp An Nghiệp) | Đường N1, Khu công nghiệp An Nghiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19, các đối tượng có Công văn kiến nghị miễn thanh tra và UBND tỉnh Hậu Giang có Công văn gửi Bộ TN&MT xem xét. |
| 2 | Công ty TNHH MTV Bia - Sài Gòn Sóc Trăng | Khu công nghiệp An Nghiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng | |
| 3 | Công ty Cổ phần thủy sản Sóc Trăng - Xí nghiệp đông lạnh An Phú | - Địa chỉ Công ty: số 220, Quốc lộ 1, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng - Địa chỉ Xí nghiệp: Khu công nghiệp An Nghiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng | |
| XXIII | Thành phố Hồ Chí Minh | | |
| 1 | Công ty TNHH Sepzone Linh Trung – Khu chế xuất Linh Trung 1 và 2 | QL1A, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 2 | Công ty CP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo - Khu công nghiệp Tân Tạo | Lô 16 đường 2 QL1A, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 3 | Công ty Cổ phần Hòa Phú - Khu công nghiệp Cơ khí ô tô | Tỉnh lộ 8 xã Hòa Phú, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 4 | Ban Quản lý Khu công nghiệp Bình Chiểu - Khu công nghiệp Bình Chiểu | Tỉnh lộ 43, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 5 | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp - Thương mại Củ Chi - Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi | QL22, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh | Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 |
| 6 | Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Sài Gòn Tây Bắc – Khu công nghiệp Tân Phú Trung | QL22, Ấp Trạm Bom, Xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 7 | Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG – Khu công nghiệp Đông Nam | Tỉnh lộ 8 xã Hòa Phú, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 8 | Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Thương mại sản xuất Nhựa Thành - Khu công nghiệp An Hạ | B9/59 ấp 2, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 9 | Công ty TNHH Dệt nhuộm Xuân Hương | Lô 4-6, đường Tân Tạo, Khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh | |

| STT | Tên đối tượng thanh tra | Địa điểm | Ghi chú |
|-----|--|--|--|
| 10 | Công ty TNHH Hoàng Hạc | Khu công Nghiệp Tân Bình, 19-20 Lô 4, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh | <p>Đề xuất giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19 và Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19</p> |
| 11 | Công ty TNHH Giấy A.F.C | C6/4C, Ấp 3, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 12 | Công ty Cổ phần Pin ắc quy Miền Nam | Số 321 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 13 | Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP | Số 127 Lê Văn Chí, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh | |
| 14 | Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú | Số 48 Tầng Nhơn Phú, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 15 | Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 - Trạm Nghiền Phú Hữu | Khu phố 4, phường Phú Hữu, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 16 | Công ty TNHH Phân bón Hàn Việt | Lô D10b, khu công nghiệp Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 17 | Công ty Cổ phần Phân bón miền Nam | Lô B2, khu công nghiệp Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 18 | Công ty TNHH Dầu thực vật Cái Lân | Lô C21, khu công nghiệp Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 19 | Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (Nhà máy hóa chất Tân Bình 2 và Nhà máy hóa chất Tân Bình cũ) | Số 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh | |
| 20 | Công ty TNHH MTV Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh | Số 990 Nguyễn Thị Định, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh | |

**Phụ lục 06: Danh sách đối tượng không thực hiện thanh tra năm 2021 thuộc nhiệm vụ:
Thanh tra về khoáng sản**

(Đính kèm Danh mục các cuộc thanh tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

| STT | Tỉnh (thành phố)/Tổ chức | Địa điểm | Lý do | Ghi chú |
|-----------|---|---|--|----------|
| I | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong hoạt động khai thác than tại tỉnh Quảng Ninh | | | |
| 1 | Tổng Công ty Đông Bắc | Mỏ than Tây Bắc Ngã Hai thuộc xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả | Trùng lặp với Kế hoạch của Thanh tra Bộ Quốc phòng | |
| | | Mỏ than Tây Nam Khe Tam, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh | | |
| | | Mỏ nam Khe Tam, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả | | |
| | | Tây Khe Sim, phường Quang Hanh, TP. Cẩm Phả | | |
| | | Mỏ Hồ Thiên, xã Tràng Lương, huyện Đông Triều | | |
| | | Mỏ than Dân Chủ thuộc xã Quảng La, huyện Hoành Bồ | | |
| | | Nam Tràng Bạch, xã Hồng Thái Tây và Hoàng Quế, thị xã Đông Triều | | |
| | | Mỏ Đông Đá Mài, phường Cẩm Tây và phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh | | |
| | | Mỏ Bắc Quảng Lợi, phường Cửa Ông, TP. Cẩm Phả | | |
| | | Mỏ Tây Lộ Trí, phường Cẩm Đông và Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả | | |
| II | Thanh tra chuyên đề xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại một số mỏ cao lanh tại tỉnh Bình Phước | | | |
| 1 | Công ty CP Trung Thành | Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành | Theo đề nghị của địa phương do một số giấy phép đã hết hạn và phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19 | Cao lanh |
| 2 | Công ty TNHH khai thác khoáng sản KL | Xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành | | Cao lanh |
| 3 | Công ty TNHH SX - TM Hoàng Oanh | Xã Minh Long, huyện Chơn Thành | | Cao lanh |
| 4 | Công ty CP khoáng sản và xây dựng Bình Dương | Xã Minh Long, huyện Chơn Thành | | Cao lanh |

| STT | Tỉnh (thành phố)/Tổ chức | Địa điểm | Lý do | Ghi chú |
|-----------|--|----------|--|---------|
| II | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản tại tỉnh Quảng Nam | | | |
| 1 | Công ty Cổ phần đá Chu Lai | | Theo đề nghị của địa phương do một số giấy phép đã hết hạn và phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19 | |
| 2 | Công ty TNHH Xây dựng và Phát triển nông thôn Đại Lộc | | | |
| 3 | Công ty Cổ phần Minh Đạt Quảng Nam | | | |
| 4 | Công ty Cổ phần Đầu tư KONGO | | | |
| 5 | Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Quang Hiệp Thành | | | |
| 6 | Tổng Công ty Xây dựng Công trình giao thông 8-CTCP | | | |

Phụ lục 09: Danh sách đối tượng không thực hiện thanh tra năm 2021 thuộc nhiệm vụ: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đối với một số Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ven biển

(Đính kèm Danh mục các cuộc thanh tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

| STT | Tỉnh (thành phố)/Tổ chức | Địa điểm | Ghi chú |
|------------|---|--|---|
| I | Tỉnh Thanh Hoá | | |
| 1 | Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa | Số 35 Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa | Công tác quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo |
| 2 | Công ty CP Cảng DV dầu khí PTSC Thanh Hóa (Cảng dịch vụ dầu khí PTSC) | Xã Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa | Dịch vụ cảng & Logistics, cơ khí dầu khí công nghiệp, tàu dịch vụ |
| 3 | Công ty xi măng Nghi Sơn (Cảng Nhà máy xi măng) | Xã Hải Thượng, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa | Sản xuất xi măng |
| 4 | Công ty CP Đầu tư Khoáng sản Đại Dương (Bến cảng số 3,4,5) | Xã Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa | Dịch vụ cảng & Logistics |
| 5 | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Nghi Sơn | Xã Hải Yến, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy |
| II | Tỉnh Quảng Ngãi | | |
| 1 | Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi | Số 52 Hùng Vương, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi | Công tác quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo |
| 2 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi | KKT Dung Quất, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi | Kinh doanh dịch vụ cảng biển |
| 3 | Công ty TNHH MTV Hào Hưng Quảng Ngãi | KKT Dung Quất, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi | Kinh doanh dịch vụ cảng biển |
| 4 | Công ty cổ phần Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất | KKT Dung Quất, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi | Kinh doanh dịch vụ cảng biển |
| III | Tỉnh Nghệ An | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh | Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An | Kinh doanh dịch vụ cảng biển |
| 2 | Công ty Cổ phần Hoa Sen Nghệ An | Khu công nghiệp Đông Hội, xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An | |